

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHONG ĐIỀN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 14-3-2019

V/v tranh chấp:

"Ly hôn và nuôi con"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Lo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Thanh Hải

2/ Ông Nguyễn Ngọc Giang

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Văn Cum Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Anh Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Chị Huỳnh M, sinh năm 1993. Trú tại: số 09 ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố C – có mặt.

***- Bị đơn:*** Anh Hà Hoàng G, sinh năm 1992. Trú tại: ấp T, xã T1, huyện P, thành phố C. (Có ý kiến yêu cầu giải quyết vắng mặt theo bản tự khai ngày 10/01/2019) – vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện của chị Huỳnh M ngày 21-11-2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hà Hoàng G tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn P, huyện P, thành phố C vào ngày 17 tháng 6 năm 2014.

Vợ chồng sống hạnh phúc được đến tháng 01 năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm và thường xuyên cãi vã nhau, mâu thuẫn ngày càng phức tạp và kéo dài nên đến năm 2016 thì ly thân đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh Hà Hoàng G.

Về con chung: vợ chồng chung sống có 01 con chung tên Hà Huỳnh Gia B (nam), sinh ngày 29-12-2014 hiện chị đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu B đến trưởng thành. Chị không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

*Theo bản tự khai của anh Hà Hoàng G ngày 10-01-2019 cho rằng:* anh không đồng ý ly hôn và anh yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

*Tại biên bản xác minh ngày 18-02-2019 thể hiện:* Chị Huỳnh M đang sinh sống tại ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố C. Chị M đang nuôi dưỡng cháu Hà Huỳnh Gia B tốt. Về nguyên nhân mâu thuẫn địa phương không nắm rõ.

#### **Phát biểu của Kiểm sát viên:**

*Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng:* Thẩm phán thụ lý vụ án đúng quy định pháp luật; Hội đồng xét xử, Thư ký tuân thủ đúng quy định pháp luật. Các đương sự chấp hành đúng quy định pháp luật.

*Về việc giải quyết vụ án:* Chị Huỳnh M và Hà Hoàng G đã ly thân thời gian dài, chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn; phía anh G có văn bản ý kiến cho rằng còn thương vợ, không đồng ý ly hôn nhưng anh không có biện pháp nào cho vợ chồng hàn gắn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng nên chị M yêu cầu ly hôn là phù hợp. Về con chung chị M đang nuôi dưỡng tốt nên cần tiếp tục giao chị M nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chị M không yêu cầu nên không xét. Về tài sản chung và nợ do anh G vắng mặt tại phiên tòa nên chưa làm rõ được, sau này có tranh chấp thì giải quyết thành vụ kiện khác. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Chị Huỳnh M có đơn khởi kiện đối với anh Hà Hoàng G về việc yêu cầu ly hôn và yêu cầu nuôi con. Chị M và G có đăng ký kết hôn nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Ly hôn và nuôi con”. Anh G có nơi cư trú tại ấp T, xã T1, huyện P, thành phố C. Do đó, theo quy định khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ nên mở phiên tòa xét xử vắng mặt bị đơn sự theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Xét về quan hệ hôn nhân:* Chị Huỳnh M và anh Hà Hoàng G tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 049, quyển số 01/2014 tại Ủy ban nhân dân thị trấn P nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Xét thấy mặc dù quan hệ hôn nhân của anh chị xác lập trên cơ sở tự nguyện nhưng vợ chồng chung sống với nhau được khoảng một năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị M cho rằng vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm và cãi vã nhau nên dẫn đến ly thân. Khi mâu thuẫn xảy ra anh chị không tìm cách tháo gỡ cho hài hòa mà để cho tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, thậm chí ly thân từ tháng 01 năm 2015 và từ đó đến nay anh chị không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Hơn nữa, trong quá trình giải quyết vụ án, anh G có ý kiến không đồng ý ly hôn nhưng anh không đến Tòa để tham dự phiên họp hòa giải nên Tòa án không thể tiến hành được công tác hòa giải đoàn tụ, từ đó cho thấy anh G cũng không còn tha thiết với cuộc hôn nhân này. Vì vậy xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M, cho chị và anh G ly hôn là phù hợp.

[4] *Xét về con chung:* Anh chị chung sống có 01 con chung tên Hà Huỳnh Gia B (nam), sinh ngày 29-12-2014. Theo biên bản xác minh ngày 18-02-2019 thể hiện cháu B hiện đang được chị M nuôi dạy tốt. Hơn nữa, cháu B đến nay mới hơn 04 tuổi, cháu đang sống với mẹ nên để không ảnh hưởng tâm lý của cháu thì cần tiếp tục giao cháu cho chị M nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp cấp dưỡng nuôi con, chị M không yêu cầu nên không xét.

[5] *Xét về tài sản chung:* Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn theo bản tự khai của anh G thì xác định không có. Trường hợp, sau này có tranh chấp thì giải quyết thành vụ kiện khác.

[6] *Xét về nợ chung:* Cả hai đều xác định không có. Trường hợp, sau này có ai khởi kiện sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[7] Từ những phân tích trên, xét thấy yêu cầu của nguyên đơn phù hợp với các tình tiết, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ.

[8] *Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Huỳnh M phải chịu 300.000đ theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] *Về quyền kháng cáo của các đương sự*: được thực hiện theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Huỳnh M được ly hôn với anh Hà Hoàng G.

*Về con chung*:

Giao cháu Hà Huỳnh Gia B (nam), sinh ngày 29-12-2014 cho chị M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Chị M không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết.

Dành quyền thăm nom và chăm sóc con chung cho anh G theo quy định pháp luật, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của con sau này khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

2/ *Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Huỳnh M phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/005211 ngày 18/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền. Chị M đã nộp xong án phí.

3/ Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với nguyên đơn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án đối với bị đơn, các đương sự được quyền kháng cáo./.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND H. Phong Điền;
- Chi Cục THADS H. Phong Điền;
- UBND thị trấn P, H. P (đề vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Văn Lo**